TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƠN THÀNH** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 179/2019/QĐST-HNGĐ	*Chơn Thành, ngày 29 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 234/2019/TLST-HNGĐ ngày 23/7/2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Ngọc C**, sinh năm 1982

Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn P**, sinh năm 1982

Cùng địa chỉ nơi cư trú: tổ 11, ấp 1, xã Minh L, huyện Chơn T, tỉnh Bình Phước

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21/7/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Ngọc C và anh Nguyễn Văn P. Giấy chứng nhận kết hôn số 52/2003 do UBND xã Minh Long, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước cấp ngày 30/10/2003 không còn giá trị pháp lý.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: giao 02 con chung tên Nguyễn Anh Tuấn V, sinh năm 2005 và Nguyễn Anh Tuấn B, sinh năm 2009 cho chị C trực tiếp nuôi dưỡng sau ly hôn. Anh P không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: không có.

3. *Về án phí hôn nhân sơ thẩm*: Chị Nguyễn Thị Ngọc C tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí hôn nhân chị C đã nộp theo biên lai thu tiền số 0003690 ngày 23/7/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chơn Thành, tỉnh Bình

Phước. Chi cục thi hành án dân sự huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước có trách nhiệm trả lại cho chị C số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. *Trong trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BP;
- VKSND huyện Chơn Thành;
- Chi cục THADS huyện Chơn Thành;
- UBND xã Minh Long, H.Chơn Thành, T.Bình Phước
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Đã ký

Võ Văn Vân